

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN QUAN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày 22 - 8 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Đức Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lô Xuân Viễn

Bà Hoàng Thị Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Văn L, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1978, tại xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C 2, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn P và bà Hoàng Thị T; có vợ là Mông Hải A và có 03 người con, lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 19/11/2013 bị Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã được xóa); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/02/2018 đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Tài H, Văn phòng luật sư N – H đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Trọng N, vắng mặt.
2. Anh Vi Văn H, vắng mặt.
3. Chị Phùng Xuân D, có mặt.
4. Anh Lê Anh Q, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2017, Hoàng Hữu Đ điều khiển xe ô tô chở khách BKS 12B - 00039 đi đến trước cửa nhà Phùng Văn L ở thôn C 2, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do là ngày hội có nhiều xe mô tô dựng cạnh đường trước cửa nhà Phùng Văn L, xe của Hoàng Hữu Đ không đi qua được nên Hoàng Hữu Đ đã bấm còi liên tục, đồng thời Vi Văn H là phụ xe đi cùng với Hoàng Hữu Đ xuống dắt xe mô tô vào cạnh đường thì Phùng Văn L từ trong nhà đi ra dùng tay tát vào gáy Vi Văn H. Sau khi bị Phùng Văn L tát, Vi Văn H lấy điện thoại di động gọi điện thoại cho Hoàng Trọng N, sinh năm 1980, trú tại: C 1, xã Y, huyện V nói là vừa bị đánh ở Chợ B. Hoàng Trọng N đi bộ đến, Vi Văn H dẫn Hoàng Trọng N ra trước cửa nhà Phùng Văn L và nói Phùng Văn L là người đã tát Vi Văn H, Hoàng Trọng N nói “hôm nay hội đồng có gì bảo nhau, sao lại tát nó thế, toàn là anh em với nhau”. Phùng Văn L nói “mày thích bảo kê à? Chúng mày thích chết không?” Rồi Phùng Văn L đi vào phòng ngủ lấy khẩu súng bên trong có một viên đạn thể thao đi ra để dọa Hoàng Trọng N. Khi ra đến cửa Phùng Văn L rút súng từ túi quần ra thì bị cướp cò nên đạn đã nổ. Nghe tiếng súng nổ, Hoàng Trọng N hoảng sợ bỏ chạy về phía bên kia đường thì Phùng Văn L đuổi theo chĩa súng vào đầu Hoàng Trọng N ngay lúc đó Hoàng Trọng N dùng tay trái gạt khẩu súng ra và dùng tay phải đâm vào mặt Phùng Văn L, cùng lúc đó có Lê Anh Q, sinh năm 1981, trú tại số 02/02 đường T, phường C, thành phố L là bạn của Hoàng Trọng N xông đến dùng hai tay tước khẩu súng trong tay Phùng Văn L. Quạt Phùng Văn L ngã xuống đường, dùng chân đạp một phát vào mặt. Phùng Văn L vùng đứng dậy đi về nhà. Sau đó Hoàng Trọng N và Lê Anh Q đón xe ô tô đến Công an thành phố Lạng Sơn trình báo và giao nộp khẩu súng. Công an thành phố Lạng Sơn đã giao nộp tang vật và bàn giao các tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan để giải quyết theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 100/GĐ-PC54 ngày 27/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, là súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Hiện tại súng hoạt động bình thường. Vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn thể thao cỡ đạn 5,6mm x 15,5mm, không phải đạn quân dụng.

Tại bản kết luận giám định số 2336/C54(P3) ngày 11/5/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng ngắn tự tạo bắn đạn cỡ 5,6mm, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Khẩu súng bắn được loại đạn thể thao cỡ 5,6mm. Vỏ đạn gửi giám định là vỏ của viên đạn cỡ 5,6mm x 15,5mm, không phải vỏ của đạn quân dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm lần một bị cáo Phùng Văn L đã khai nhận: Khẩu súng mà Phùng Văn L sử dụng ngày 14/02/2017 là súng do Phùng Văn L tự chế tạo từ năm 2013, Phùng Văn L đã sử dụng các phụ tùng của xe mô tô để mài, cắt và ghép lại thành khẩu súng. Đạn thể thao Phùng Văn L mua cách đây 04 năm với một người không biết họ tên và địa chỉ tại chợ giời Hà Nội. Sau khi chế tạo xong, Phùng Văn L mang vào rừng bắn thử rồi đem về nhà cất giấu trong tủ quần áo. Ngày 14/02/2017 khi xảy ra mâu thuẫn do Hoàng Trọng N đến trước cửa nhà Phùng Văn L chửi bới, Phùng Văn L đã đem khẩu súng ra thì bị cướp cò, súng nổ đạn rơi xuống đường, sau đó có dí súng vào đầu để dọa Hoàng Trọng N thì bị anh Hoàng Trọng N với anh Lê Anh Q tước đoạt được súng đem giao nộp súng cho cơ quan Công an.

Vụ án đã được xét xử sơ thẩm ngày 26/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo Phùng Văn L 03 năm tù cho hưởng án treo, xác định Hoàng Trọng N là người bị hại trong vụ án, nên người bị hại có kháng cáo. Ngày 23/01/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xét xử phúc thẩm. Xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số:19/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan với các lý do như sau:

1. Tòa án huyện Văn Quan áp dụng Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999 xét xử bị cáo Phùng Văn L là có căn cứ. Tuy nhiên, căn cứ khoản 2, 6 Điều 3 của Luật số: 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ...chưa đủ căn cứ xác định bị cáo Phùng Văn L phạm tội.
2. Cơ quan điều tra chưa tiến hành khám nghiệm hiện trường.
3. Chưa đối chất giữa các lời khai có mâu thuẫn.
4. Chưa điều tra làm rõ đối với Phùng Văn L và Hoàng Trọng N có hành vi đe dọa giết người hay không?
5. Xác định Hoàng Trọng N là người bị hại trong vụ án là không đúng.

Sau khi nhận được hồ sơ chuyển về, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã chuyển trả hồ sơ cho Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn điều tra bổ sung các vấn đề nêu trên. Cơ quan Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã điều tra bổ sung cụ thể như sau:

- Xác định hiện trường, vẽ sơ đồ, thực nghiệm điều tra, vẽ sơ đồ thực nghiệm điều tra. Xác định lại tư cách người tham gia tố tụng (không có người bị hại trong vụ án), lấy lời khai và có đối chất. Xác định không có dấu hiệu của tội phạm giết người và đe dọa giết người.

Tại bản cáo trạng số:10/CTr-VKSVQ ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, truy tố đối với bị cáo Phùng Văn L về tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, theo khoản 1 Điều 230 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và cho rằng bị cáo Phùng Văn L đã phạm tội, nên bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên cho rằng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định. Về tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên được áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Từ những phân tích trên, Kiểm sát viên đề nghị, tuyên bị cáo phạm tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phùng Văn L, từ 02 năm đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 5 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt tiền đối với bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, hai bên ốp gỗ, không có hộp tiếp đạn, phía trong nòng súng có 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại màu vàng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bị truy tố và xét xử về tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là đúng người đúng tội không oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, để có thời gian chăm sóc bố mẹ già và các con nhỏ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999 tuyên bị cáo phạm tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng là anh Hoàng Trọng N, có đơn xin hoãn phiên tòa, anh Vi Văn H, có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Anh Q, đã được Tòa án nhân dân huyện Văn Quan tổng đạt hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và Kiểm sát viên đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung. Hội đồng xét xử thấy rằng, những người làm chứng đã được tổng đạt hợp lệ, hơn nữa họ đều có lời khai và đã có biên bản đối chất lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những

người làm chứng không gây ảnh hưởng tới việc xét xử của vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 192 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Nay là Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Các bước tiến hành điều tra bổ sung. Xác định hiện trường, vẽ sơ đồ, thực nghiệm điều tra. Xác định lại tư cách người tham gia tố tụng, lấy lời khai và có đối chất. Xác định không có dấu hiệu của tội phạm giết người và đe dọa giết người. Quyết định khởi tố của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện đầy đủ các thủ tục Tố tụng hình sự quy định và có căn cứ, không có vi phạm thủ tục Tố tụng.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Văn L, tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu thu giữ có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm. Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2017, có được dùng tay tát vào gáy Vi Văn H, là người phụ xe ô tô chở khách BKS 12B - 00039. Sau đó có đi vào phòng ngủ lấy khẩu súng bên trong có một viên đạn thể thao đi ra đến cửa rút súng từ túi quần ra thì bị cướp cò nên đạn đã nổ. Nghe tiếng súng nổ, Hoàng Trọng N hoảng sợ bỏ chạy về phía bên kia đường, bị cáo đã đuổi theo chĩa súng vào mặt Hoàng Trọng N, ngay lúc đó Hoàng Trọng N dùng tay trái gạt khẩu súng ra và dùng tay phải đâm vào mặt Phùng Văn L, cùng lúc đó có Lê Anh Q, là bạn của Hoàng Trọng N xông đến dùng hai tay tước khẩu súng trong tay Phùng Văn L và quật ngã xuống đường, bị cáo đã vùng đứng dậy được và đi về nhà. Bị cáo thừa nhận, khẩu súng mà bị cáo sử dụng ngày 14/02/2017 là súng do bị cáo tự chế tạo từ năm 2013. Đạn bị cáo mua cách đây 04 năm với một người không biết họ tên và địa chỉ tại chợ gò Hà Nội. Sau khi chế tạo xong, bị cáo mang súng vào rừng bắn thử rồi đem về nhà cất giấu trong tủ quần áo, khi xảy ra mâu thuẫn với Hoàng Trọng N, bị cáo đã mang khẩu súng ra để dọa Hoàng Trọng N. Sau khi tước được khẩu súng của bị cáo, Hoàng Trọng N và Lê Anh Q đón xe ô tô đến Công an thành phố Lạng Sơn trình báo và giao nộp khẩu súng. Công an thành phố Lạng Sơn đã giao nộp tang vật và bàn giao các tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan để giải quyết theo quy định. Căn cứ bản kết luận giám định số: 100/GĐ-PC54 ngày 27/3/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và Bản kết luận giám định số 2336/C54(P3) ngày 11/5/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát Bộ công an, thì khẩu súng tự chế của Phùng Văn L có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Xét thấy, tại khoản 1 và khoản 6 Điều 3 của Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/7/2018, khẩu súng thu giữ được của bị cáo là súng được chế tạo thủ công, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, nhưng có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, về hậu quả có khả năng gây sát thương, nguy hại

cho tính mạng, sức khỏe của con người. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Phùng Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố về tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, theo khoản 1 Điều 230 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay là khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan.

[5] Đối với hành vi đe dọa giết người của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tiến hành xác định hiện trường, vẽ sơ đồ, thực nghiệm điều tra, vẽ sơ đồ thực nghiệm điều tra, lấy lời khai và có đối chất. Trong quá trình xác minh điều tra Công an huyện Văn Quan đã xác định không có dấu hiệu của tội phạm giết người và đe dọa giết người là có cơ sở. Hội đồng xét xử căn cứ vào các lời khai của người làm chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, xét thấy bị cáo không có hành vi đe dọa giết người. Bởi vậy, không đề cập xem xét giải quyết là có căn cứ.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Văn L là nghiêm trọng, vì hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức khi chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật và gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, nhưng bị cáo vẫn cố thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Để có mức án thỏa đáng, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[9] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được áp dụng điểm p; g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay là điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 26/9/2017 đã tuyên phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Ngày 29/9/2017 bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn nộp đủ số tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[11] Về hình phạt chính: Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Kết luận giám định số: 100/GĐ-PC54 ngày 27/3/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và Bản kết luận giám định số 2336/C54(P3) ngày 11/5/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát Bộ công an, khẩu súng thu giữ của bị cáo Phùng Văn L, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Bởi vậy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, để bị cáo nhận ra lỗi lầm, thấy được sự khoan hồng của Đảng, pháp luật của Nhà nước mà yên tâm cải tạo và đề răn đe phòng ngừa chung các đối tượng khác. LỜI đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về hình phạt chính là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên, với mức xử phạt tù có thời hạn là có phần quá nghiêm khắc. Vì vậy, đối với hình phạt chính được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[12] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử căn cứ vào biên bản xác minh nguồn tài chính của bị cáo, bản thân và gia đình có tài sản để đảm bảo thi hành. Bởi vậy, cần áp dụng khoản 5 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, ngày 29/9/2017 bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền phạt bổ sung (bút lục số 150), xét thấy, không cần phạt bổ sung thêm nên cần xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền phạt bổ sung. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại biên lai thu tiền số AA/2015/0001176 ngày 29/9/2017, của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V đã thu đủ số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) do bị cáo tự nguyện đến nộp, do vậy, LỜI đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp, nên được chấp nhận.

[13] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần vì có căn cứ.

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999, nay là điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử thấy rằng, Khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, hai bên ốp gỗ, không có hộp tiếp đạn, phía trong nòng súng có 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại màu vàng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, do vậy, cần tịch thu và giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn quản lý theo quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn L bị kết án, nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, Tại biên lai

thu tiền số AA/2015/0001175 ngày 26/9/2017, của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, bị cáo đã nộp đủ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[16] Bị cáo Phùng Văn L có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 230; điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 1, 6 Điều 3 Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/7/2018.

2. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn L, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày xét xử sơ thẩm 22/8/2018, giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 5 Điều 230 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bổ sung là phạt tiền: Xử phạt đối với bị cáo Phùng Văn L 10.000.000đ (mười triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền phạt bổ sung, theo biên lai thu tiền số AA/2015/0001176 ngày 29/9/2017, của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu 01 (một) khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, hai bên ốp gỗ, không có hộp tiếp đạn, phía trong nòng súng có 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại màu vàng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Giao tang vật trên cho Ban chỉ huy quân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phùng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo Phùng Văn L đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0001175 ngày 26/9/2017, của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Phùng Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/8/2018.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Đức Chiến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lô Xuân Viễn**

**Hoàng Thị Anh**

**Cao Đức Chiến**